

Số: 02/2024/QĐST-DS

Cô Tô, ngày 17 tháng 9 năm 2024.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÔ TÔ, TỈNH QUẢNG NINH**

*Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Thành.*

*Các hội thẩm nhân dân:*

- Bà Trần Thị Hoài.
- Ông Nguyễn Cao Kỳ.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và Điều 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 27 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 04/2024/TLST-DS ngày 16 tháng 4 năm 2024,

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: ông **Ngô Văn T** - sinh năm 1941; Địa chỉ: **thôn N, xã Đ, huyện C, tỉnh Quảng Ninh.**

- Bị đơn: ông **Nguyễn Ngọc X** - sinh năm 1955; Địa chỉ: **thôn N, xã Đ, huyện C, tỉnh Quảng Ninh.**

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: bà **Mai Thị T1** - sinh năm 1960; Địa chỉ: **thôn N, xã Đ, huyện C, tỉnh Quảng Ninh.**

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Về nghĩa vụ trả nợ: Ông **Nguyễn Ngọc X** và bà **Mai Thị T1** cùng có trách nhiệm liên đới trả cho ông **Ngô Văn T** số tiền 82.250.000 đồng (tám mươi hai triệu hai trăm năm

mười nghìn đồng), trong đó số tiền nợ gốc là 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) và số tiền nợ lãi là 32.250.000 đồng (ba mươi hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Phương thức trả nợ như sau:

Kỳ 1: Chậm nhất đến ngày 18/10/2024, ông X và bà T1 phải trả cho ông T số tiền là 25.000.000 đồng (hai mươi năm triệu đồng).

Kỳ 2: Chậm nhất đến ngày 18/11/2024, ông X và bà T1 phải trả cho ông T số tiền là 25.000.000 đồng (hai mươi năm triệu đồng).

Kỳ 3: Chậm nhất đến ngày 18/12/2024, ông X và bà T1 phải trả cho ông T số tiền là 32.250.000 đồng (ba mươi hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Trong trường hợp ông X và bà T1 vi phạm bất cứ kỳ hạn trả nợ nào (trả không đầy đủ hoặc không trả) thì buộc ông X và bà T1 phải trả toàn bộ khoản nợ.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: Ông Ngô Văn T, ông Nguyễn Ngọc X, bà Mai Thị T1 là người cao tuổi nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Cô Tô;
- Chi cục THADS huyện Cô Tô;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Văn Thành**